

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP
Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
Kỳ hoạt động: từ ngày 27/03/2020 đến ngày 31/12/2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thành viên HĐQT độc lập xin báo cáo kết quả công tác kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVIRE) năm 2020 như sau:

Phần I. Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:

1. Các thành viên HĐQT độc lập:

Nhiệm kỳ 2018-2023, HĐQT PVIRE có 02 thành viên HĐQT độc lập là:

- Ông Trương Minh Đức
- Ông Nguyễn Anh Vũ

Từ ngày 30/11/2020, Ông Trương Minh Đức không còn là thành viên HĐQT độc lập mà là thành viên HĐQT PVIRE do Ông Trương Minh Đức được PVI cử là Người đại diện phần vốn góp của PVI tại PVIRE, tương đương 23% vốn điều lệ của PVIRE.

Vì vậy hiện tại HĐQT PVIRE chỉ còn Ông Nguyễn Anh Vũ là thành viên HĐQT độc lập

2. Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:

Thành viên HĐQT độc lập tại PVIRE hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ công ty. Thành viên HĐQT độc lập định kỳ tiến hành giám sát và đánh giá hoạt động của PVIRE thông qua báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, sổ sách kế toán và trực tiếp kiểm tra một số tài liệu liên quan.

- Các nội dung hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập trong năm bao gồm:
 - + Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc (Ban TGD), việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020;
 - + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- + Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và quý, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
 - + Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và một số tài liệu khác của công ty.
 - + Rà soát và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty thông qua giám sát việc sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của PVIRE và việc ban hành các văn bản điều hành hoạt động kinh doanh.
 - Hàng quý, Thành viên HĐQT độc lập đều có các ý kiến đánh giá, phân tích trên cơ sở số liệu tài chính do PVIRE cung cấp và đưa ra các lưu ý, kiến nghị với HĐQT/ Ban TGD.
- 3. Thù lao, lợi ích của Thành viên HĐQT độc lập:** Thành viên HĐQT độc lập được hưởng mức thù lao 3 triệu VNĐ/tháng.

Phần II. Kết quả kiểm tra giám sát:

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của HĐQT và Ban TGD:

- HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện đúng Điều lệ của PVIRE, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT PVIRE.
- Trong năm 2020, HĐQT PVIRE đã tổ chức họp định kỳ hàng quý với sự có mặt đầy đủ của các thành viên HĐQT, đại diện Ban điều hành. Các cuộc họp được thực hiện nhằm đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của PVIRE hàng quý, triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- PVIRE hoàn thành vượt kế hoạch đối với cả hai chỉ tiêu Tổng doanh thu (108%) và Lợi nhuận trước thuế (113%) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 là 16% theo kế hoạch. Cụ thể:
 - + Tổng doanh thu đạt 1.894,6 tỷ đồng, trong đó: Doanh thu phí nhận tái đạt 1.481,7 tỷ đồng (chiếm 78,21% tổng doanh thu), Doanh thu hoạt động tài chính đạt 147,8 tỷ đồng (chiếm 7,80% tổng doanh thu).
Còn lại là Doanh thu HH nhượng tái bảo hiểm và Thu khác liên quan đến hoạt động tái bảo hiểm chiếm tỷ trọng 13,29% và 0,7% tổng doanh thu.
 - + Tổng chi phí năm 2020 là 1.713,7 tỷ đồng, trong đó: Phí nhượng tái khoảng 975 tỷ (chiếm 56,89% tổng chi phí), Chi phí HH nhận tái bảo hiểm khoảng 381,4 tỷ đồng (chiếm 22,28% tổng chi phí), Chi phí chi trả bồi thường net khoảng 191,2 tỷ đồng (chiếm 11,15% tổng chi phí).
Còn lại là Chi phí khác hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm, trích lập Dự phòng nghiệp vụ bổ sung, Chi phí quản lý và Chi phí tài chính chiếm tỷ trọng lần lượt là 3,27%, 3,04%, 2%, 1,36% tổng chi phí.
 - + Lợi nhuận trước thuế đạt 180,9 tỷ đồng.

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Tăng/giảm	
			Số tiền	%
1.Doanh thu phí bảo hiểm	1,479,518	1,381,910	97,608	7%
- Phí nhận tái bảo hiểm	1,481,693	1,512,862	(31,169)	-2%
- (Giảm) dự phòng phí nhận tái bảo hiểm	2,175	130,952	(128,777)	-98%
2.Phí nhượng tái bảo hiểm	971,851	949,246	22,606	2%
- Tổng phí nhượng tái bảo hiểm	975,017	945,789	29,228	3%
- Tăng/(Giảm) dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	3,166	(3,457)	6,622	-192%
3.Doanh thu phí bảo hiểm thuần	507,667	432,665	75,002	17%
4.Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	265,062	254,604	10,459	4%
- Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	251,733	242,714	9,019	4%
- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	13,329	11,889	1,440	12%
5.Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	772,729	687,268	85,461	12%
6.Chi bồi thường	674,453	577,130	97,323	17%
7.Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm	483,293	422,593	60,700	14%
8.Tăng dự phòng bồi thường nhận tái bảo hiểm	(9,652)	473,922	(483,574)	-102%
9.Tăng dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm	(47,572)	416,612	(464,184)	-111%
10.Tổng chi bồi thường bảo hiểm	229,080	211,847	17,233	8%
11.Tăng dự phòng dao động lớn	15,200	17,012	(1,812)	-11%
12.Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	437,837	384,348	53,488	14%
- Chi hoa hồng bảo hiểm	381,840	338,024	43,816	13%
- Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	55,996	46,324	9,672	21%
13.Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	682,117	613,207	68,910	11%
14.Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm	90,612	74,061	16,551	22%
15.Doanh thu hoạt động tài chính	147,838	135,109	12,730	9%
16.Chi phí hoạt động tài chính	23,347	12,418	10,929	88%
17.Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính	124,491	122,690	1,801	1%
18.Chi phí quản lý doanh nghiệp	34,236	26,315	7,921	30%
19.Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	180,867	170,436	10,431	6%
20.Thu nhập khác	-	46	(46)	-100%
21.Chi phí khác	6	-	6	0%
22.Lợi nhuận	(6)	46	(52)	-113%
23.Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	180,861	170,482	10,379	6%
24.Chi phí thuế TNDN hiện hành	34,711	29,836	4,875	16%
25.Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	146,150	140,646	5,504	4%

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính:

Thành viên HĐQT độc lập đánh giá PVIRE đã thực hiện việc tổ chức hạch toán kế toán, mở sổ kế toán theo đúng các quy định. Sổ sách kế toán được ghi chép một cách kịp thời, phản ánh trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh.

Thành viên HĐQT độc lập xác nhận Báo cáo tài chính của PVIRE năm 2020 được lập vào ngày 17/02/2021 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định về kế toán có liên quan tại Việt Nam. Báo cáo tài chính của PVIRE năm 2020 cũng đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Cơ cấu vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2020

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Tăng/giảm		Tỷ trọng	
			Số tiền	%	31/12/2020	31/12/2019
A.TÀI SẢN NGẮN HẠN	3,905,444	3,584,441	321,003	9%	86%	80%
I.Tiền và các khoản tương đương tiền	54,686	85,315	(30,629)	-36%	1%	2%
1.Tiền	19,686	45,315	(25,629)	-57%	0%	1%
2.Các khoản tương đương tiền	35,000	40,000	(5,000)	-13%	1%	1%
II.Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1,174,959	628,592	546,367	87%	26%	14%
1.Đầu tư ngắn hạn	1,174,959	628,592	546,367	87%	26%	14%
III.Các khoản phải thu ngắn hạn	431,894	589,357	(157,463)	-27%	10%	13%
1.Phải thu khách hàng	435,900	593,212	(157,312)	-27%	10%	13%
1.1.Phải thu về hợp đồng bảo hiểm	367,215	558,437	(191,221)	-34%	8%	12%
1.2.Phải thu khác của khách hàng	68,684	34,775	33,909	98%	2%	1%
2.Phải thu ngắn hạn khác	1,523	2,915	(1,392)	-48%	0%	0%
3.Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(5,529)	(6,770)	1,241	-18%	0%	0%
IV.Tài sản ngắn hạn khác	198,000	190,865	7,135	4%	4%	4%
1.Chi phí trả trước ngắn hạn	198,000	190,865	7,135	4%	4%	4%
1.1.Chi hoa hồng chưa phân bổ	197,814	190,389	7,425	4%	4%	4%
1.2.Chi phí trả trước khác	185	476	(290)	-61%	0%	0%
V.Tài sản tái bảo hiểm	2,045,906	2,090,312	(44,407)	-2%	45%	47%
1.Dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	443,415	440,249	3,166	1%	10%	10%
2.Dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm	1,602,490	1,650,063	(47,572)	-3%	35%	37%

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Tăng/giảm		Tỷ trọng	
			Số tiền	%	31/12/2020	31/12/2019
A.NỢ PHẢI TRẢ	3,585,098	3,629,431	(44,333)	-1%	79%	81%
I.Nợ ngắn hạn	3,585,098	3,629,431	(44,333)	-1%	79%	81%
1. Phải trả cho người bán	533,841	595,216	(61,375)	-10%	12%	13%
1.1. Phải trả về hợp đồng bảo hiểm	491,364	540,887	(49,523)	-9%	11%	12%
1.2. Phải trả khác cho người bán	42,478	54,329	(11,852)	-22%	1%	1%
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10,214	7,090	3,124	44%	0%	0%
3. Phải trả người lao động	11,060	1,059	10,001	944%	0%	0%
4. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	116,753	117,928	(1,175)	-1%	3%	3%
4.1. Doanh thu hoa hồng chưa được hưởng	113,730	116,351	(2,621)	-2%	3%	3%
5. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2,989	5,621	(2,632)	-47%	0%	0%
6. Dự phòng nghiệp vụ	2,910,240	2,902,517	7,724	0%	64%	65%
6.1. Dự phòng phí nhận tái bảo hiểm	736,611	734,436	2,175	0%	16%	16%
6.2. Dự phòng bồi thường nhận tái bảo hiểm	2,068,038	2,077,690	(9,652)	0%	46%	46%
6.3. Dự phòng dao động lớn	105,591	90,391	15,200	17%	2%	2%
B.VỐN CHỦ SỞ HỮU	942,145	860,257	81,888	10%	21%	19%
I.Vốn chủ sở hữu	942,145	860,257	81,888	10%	21%	19%
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	728,000	728,000	-	0%	16%	16%
2. Quỹ dự trữ bắt buộc	46,924	39,608	7,316	18%	1%	1%
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	167,221	92,649	74,573	80%	4%	2%
TỔNG NGUỒN VỐN	4,527,244	4,489,688	37,556	1%	100%	100%

3. Đánh giá sự phối hợp giữa Thành viên HĐQT độc lập với HĐQT, Ban TGĐ và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2020, Thành viên HĐQT độc lập đã nhận được sự hợp tác của HĐQT và Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ công tác kiểm tra giám sát.

HĐQT đã lập Báo cáo hoạt động của HĐQT 2020 phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động kinh doanh 2020 và phương hướng nhiệm vụ 2021. TGĐ đã lập Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2020 và kế hoạch kinh doanh 2021. Các báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính 2020 đã được kiểm toán đã được gửi tới Thành viên HĐQT độc lập đầy đủ, kịp thời để Thành viên HĐQT độc lập tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thẩm định tại ĐHCĐ thường niên 2021.

Phần III. Ý kiến của Thành viên HĐQT độc lập:

1. Bên cạnh những kết quả đã đạt được PVIRE cần tiếp tục khắc phục và xử lý những tồn tại mà Thành viên HĐQT độc lập đã nêu trong các Báo cáo kiểm tra giám sát định kỳ hàng quý.
2. Ngày 24/12/2020, 72.800.000 cổ phiếu của PVIRE (Mã chứng khoán PRE) đã chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Theo quy định tại Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán, số lượng thành viên HĐQT độc lập của công ty niêm yết phải đảm bảo quy định: có tối thiểu 02 thành viên HĐQT độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên HĐQT từ 06 đến 08 thành viên.

Do vậy, đề nghị ĐHĐCĐ bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT độc lập để đảm bảo đáp ứng đủ số lượng theo quy định hiện hành.

3. Hiện nay, Ông Nguyễn Anh Vũ - Thành viên HĐQT độc lập duy nhất tại PVIRE không còn đáp ứng tiêu chuẩn làm Thành viên HĐQT độc lập tại PVIRE theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 nên Thành viên HĐQT độc lập báo cáo ĐHĐCĐ xem xét để thực hiện/ điều chỉnh theo quy định của pháp luật.

Trân trọng./.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP



Nguyễn Anh Vũ